|  |  |
| --- | --- |
|  | Logo  Description automatically generatedTRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT  **KHOA LUẬT KINH TẾ** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

***Mẫu 7: Đề cương chi tiết học phần***

1. **Thông tin tổng quát:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên học phần tiếng Việt** | ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP |
| **Tên học phần tiếng Anh** | GRADUATION PROJECT |
| **Mã học phần** | MUU6004 |
| Thuộc khối kiến thức | Kiến thức chuyên ngành   |  |  | | --- | --- | | Bắt buộc  X | Tự chọn | |
| Trình độ | Thạc sĩ |
| Ngành học | Luật Kinh tế |
| Khóa học |  |
| Năm học |  |
| Học kỳ |  |
| Số tín chỉ | 09 tín chỉ  Thực hành: 09 |
| Môn học tiên quyết |  |
| Môn học trước |  |
| Môn học sau |  |
| Môn học song hành |  |
| Ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy | Tiếng Việt |
| Các giảng viên phụ trách giảng dạy | Các giảng viên học vị tiến sĩ đủ điều kiện giảng dạy hoặc hướng dẫn học viên hệ thạc sĩ |
| Các giảng viên trợ giảng |  |

1. **Mô tả học phần**

Đề án tốt nghiệp thuộc chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng là một báo cáo thuyết minh quá trình xây dựng, triển khai và kết quả triển khai nghiên cứu pháp luật, thể hiện kiến thức pháp luật chuyên sâu và am hiểu thực tiễn, có tư duy phản biện, kỹ năng nghiên cứu độc lập và đáp ứng các yêu cầu sau:

* Đề xuất và kiểm nghiệm được mô hình, giải pháp mới để giải quyết hiệu quả những thách thức, những vấn đề đặt ra trong thực tiễn áp dụng pháp luật có giá trị ứng dụng trong thực tiễn hoạt động quản lý nhà nước, các hoạt động lập pháp, hành pháp, tư pháp và giải quyết vấn đề của học viên;
* Yêu cầu kiểm nghiệm của mô hình, giải pháp trong Đề án có thể được minh họa bằng các phương pháp phù hợp với mô hình, giải pháp bao gồm: Khảo sát bằng bảng hỏi các đối tượng có công việc, chuyên môn phù hợp; Phỏng vấn chuyên gia (có thể mã hoá tên chuyên gia nhưng phải có các thông tin khác để đánh giá chuyên môn, kinh nghiệm); Bài viết có nội dung liên quan đến Đề án đã được phản biện và trình bày tại các tọa đàm, hội thảo khoa học và các phương pháp khác.
* Đề án tốt nghiệp phải đảm bảo yêu cầu về hình thức và nội dung theo quy định của Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế- Luật, Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh. Đồng thời, phải tuân thủ quy định của pháp luật về bản quyền, quyền tác giả. Nếu vi phạm thì học viên sẽ bị xử lý theo quy định của Khoa Luật Kinh tế và của Trường Đại học Kinh tế-Luật.
* Đề án tốt nghiệp chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng của Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế- Luật, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh có khối lượng 09 tín chỉ và được thực hiện trong thời gian ít nhất 03 (ba) tháng.
* Đề án tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế của Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế- Luật, Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh được viết, đánh giá theo quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo, Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế-Luật và Khoa Luật Kinh tế.
* Hội đồng chấm Đề án tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế gồm 03 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch, 01 uỷ viên Phản biện 1, 01 uỷ viên Thư ký. Đề án tốt nghiệp được đánh giá dựa trên 3 tiêu chí: Hình thức, nội dung và bảo vệ của học viên trước Hội đồng theo thang điểm 10, có thể chấm điểm lẻ ví dụ: 6,5, 7,5, 8,5… Đề án được đánh giá ĐẠT khi được Hội đồng chấm từ 5,5 điểm trở lên.

1. **Tài liệu học tập**

[1] Catherine Dawson (2022), Intruduction to Reseach Methods: A Pratical Guide for Anyone Undertaking à Reaseach Project, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh .

[2] Đỗ Minh Khôi chủ biên (2020), Phương pháp, quy trình và kỹ thuật nghiên cứu cơ bản trong Khoa học pháp lý, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh;

[3] Phạm Duy Nghĩa (2014), Phương pháp nghiên cứu Luật học (2014), Nhà xuất bản Công an nhân dân, Hà Nội;

[4] Nguyễn Ngọc Điện (2020), Phương pháp phân tích luật viết, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật.

[5] Phan Trung Hiền (2022), Để hoàn thành tốt luận văn ngành Luật, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia-Sự thật.

[6] Hướng dẫn về hình thức và nội dung Luận văn thạc sĩ Luật ngành Luật Kinh tế, Khoa Luật Kinh tế, Trường Đị học Luật TP.Hồ Chí Minh

1. **Mục tiêu môn học**
   1. **Mục tiêu chung**

Việc thực hiện đề án tốt nghiệp thạc sĩ ngành Luật Kinh tế của Khoa Luật Kinh tế, nhằm giúp học viên phát triển ý tưởng, kỹ năng, khả năng nghiên cứu và thực hành nghiên cứu các vấn đề pháp lý liên quan đến lĩnh vực pháp luật về kinh tế, kinh doanh và thương mại nhằm vận dụng vào thực tiễn.

* 1. **Mục tiêu cụ thể**

**Về kiến thức:** Hệ thống, liên hệ và phát triển được kiến thức đã học để vận dụng hiệu quả vào việc thực hiện luận văn.

**Về kỹ năng:** Có kỹ năng tìm kiếm, phân tích, sử dụng tài liệu; kỹ năng soạn thảo văn bản; kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tổ chức công việc; kỹ năng giao tiếp, làm việc với giáo viên hướng dẫn.

**Về thái độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm:** Có thái độ làm việc chuyên nghiệp, nghiêm túc; tuân thủ pháp luật về bản quyền, quyền tác giả; biết tôn trọng giá trị khoa học của mình và của người khác.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(COx)** | **Mô tả mục tiêu** | **CĐR của CTĐT (PLO)** | **TĐNL** |
| CLO1 | Biết lựa chọn vấn đề pháp lý (chủ đề) nghiên cứu có tính thời sự, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn liên quan đến lĩnh vực pháp luật về kinh tế | PLO3 |  |
| CLO2 | Triển khai được ý tưởng nghiên cứu thành đề cương nghiên cứu | PLO4 |  |
| CLO3 | Nắm được phương pháp tìm kiếm, dịch thuật, đánh giá, xử lý và sử dụng tài liệu nghiên cứu | PLO5 |  |
| CLO4 | Phân tích, tổng hợp được kết quả nghiên cứu | PLO6 |  |
| CLO5 | Vận dụng được kỹ năng nghiên cứu, soạn thảo văn bản, thuyết trình để thực hiện và bảo vệ luận văn | PLO7 |  |
| CLO6 | Trung thực trong nghiên cứu khoa học | PLO9 |  |

1. **Chuẩn đầu ra môn học**

*(Các mục cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U hoặc I, R, M)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CĐR**  **(1)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs) (2)** | **Mức độ giảng dạy**  **(I, T, U hoặc I, R, M)**  **(3)** |
| CLO1 | Biết lựa chọn vấn đề pháp lý (chủ đề) nghiên cứu có tính thời sự, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn liên quan đến lĩnh vực pháp luật về kinh tế | PLO3 | R |
| CLO2 | Triển khai được ý tưởng nghiên cứu thành đề cương nghiên cứu | PLO4 | R |
| CLO3 | Nắm được phương pháp tìm kiếm, dịch thuật, đánh giá, xử lý và sử dụng tài liệu nghiên cứu | PLO5 | R |
| CLO4 | Phân tích, tổng hợp được kết quả nghiên cứu | PLO6 | R |
| CLO5 | Vận dụng được kỹ năng nghiên cứu, soạn thảo văn bản, thuyết trình để thực hiện và bảo vệ đề án tốt nghiệp | PLO7 | R |
| CLO6 | Trung thực trong nghiên cứu khoa học | PLO9 | M |

*(1): Ký hiệu CĐR của môn học*

*(2): Mô tả CĐR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR và bối cảnh áp dụng cụ thể.*

*(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng hoặc I (Introduce): giới thiệu; R(Reinforced): tăng cường; M(Mastery): thành thạo.*

1. **Nội dung của đề án**

* Đề án thạc sĩ Luật theo định hướng ứng dụng phải phân tích và đánh giá được ít nhất một vấn đề pháp lý mang tính thực tiễn.
* Việc lựa chọn vấn đề/tình huống giải quyết phải xuất phát từ thực tiễn áp dụng pháp luật.
* Đề án phải có các minh chứng thể hiện thông qua các thông tin, số liệu cụ thể có thể kiểm chứng được và đảm bảo độ tin cậy và trình bày được kết quả nghiên cứu trong đó có (các) giải pháp và địa chỉ ứng dụng cụ thể.
* Đề án tốt nghiệp có độ dài từ 40 đến 50 trang in khổ A4, tính từ phần mở đầu đến hết phần kết luận.
* Phần mở đầu của Đề án gồm các nội dung sau: i) Lý do chọn đề tài; ii) Kết quả khảo sát lịch sử nghiên cứu đề tài, chỉ rõ các nội dung sẽ kế thừa, phát triển, các nội dung sẽ tiếp tục nghiên cứu; iii) Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu; (iv) Đối tượng, phạm vi nghiên cứu; v) Phương pháp nghiên cứu; vi) Điểm mới, các đóng góp mới của Đề án.
* Không phân chia Đề án thành các chương theo trình tự lý luận chung, thực trạng pháp luật và hướng hoàn thiện.

Nội dung của Đề án tốt nghiệp bao gồm:

a) Vấn đề thực tiễn cần giải quyết;

b) Cách thức giải quyết vấn đề (Từ lý luận, luật thực định và thực tiễn áp dụng)

c) Đề xuất mô hình, giải pháp;

d) Kiểm nghiệm được mô hình, giải pháp đã đề xuất;

e) Phần kết luận trình bày ngắn gọn những đóng góp, phát hiện mới của Đề án.

* Tại thời điểm nộp Đề án tốt nghiệp, học viên nộp cho phòng Đào tạo Sau đại học vào Khoa học công nghệ đúng số lượng quy định (in bìa mềm). Nội dung, số lượng trang viết, thứ tự trang viết của tất cả các bản phải như nhau.
* Trang bìa ngoài màu xanh theo bộ nhận diện thương hiệu của Trường. Mẫu bìa, trang phụ bìa lập theo quy định về hình thức và nội dung của luận văn thạc sĩ do Trưởng Khoa quy định.
* Liền kề trang phụ bìa là Lời cam đoan, Danh mục chữ viết tắt và Mục lục. Nội dung Lời cam đoan không quá 01 trang đánh máy, học viên ký trực tiếp (bằng bút mực) phía dưới Lời cam đoan ở tất cả các bản Luận văn. Phụ lục (nếu có) của Luận văn được trình bày sau phần kết luận của Luận văn.
* Sau khi bảo vệ thành công, học viên nộp tại Thư viện của Trường số lượng bản được in và đóng bìa cứng toàn văn Đề án (đã được chỉnh sửa, bồ sung theo yêu cầu của hội đồng nếu có) theo quy định của Phòng Sau đại học và Khoa học công nghệ.
* Đề án tốt nghiệp trình bày ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, sạch sẽ, không được tẩy xoá, có đánh số trang, đánh số bảng biểu, hình vẽ, đồ thị (nếu có).
* Đề án tốt nghiệp sử dụng font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13 của hệ soạn thảo văn bản Winword hoặc tương đương. Khoảng cách giữa các dòng là 1.3 lines. Khoảng cách chữ bình thường, không được ép hoặc kéo dãn khoảng cách chữ.
* Đề án tốt nghiệp được in (hoặc phô tô) trên một mặt giấy trắng khổ A4 (210 x 297 mm), lề trên 3,5 cm; lề dưới 3,0 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2,0 cm.
* Số trang được đánh ở giữa, phía trên mỗi trang giấy, bắt đầu đánh số trang từ phần mở đầu và kết thúc ở trang cuối cùng của phần kết luận. Không đánh số trang các trang phụ bìa, lời cam đoan, mục lục, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.
* Các nội dung của Đề án tốt nghiệp được trình bày theo nhóm vấn đề và đánh số theo ký tự Ả Rập và xếp thành nhóm chữ số, nhiều nhất bốn chữ số.
* Các tiểu mục của Luận văn được trình bày và đánh số theo ký tự Ả Rập và xếp thành nhóm chữ số, nhiều nhất bốn chữ số với số thứ nhất chỉ số chương (ví dụ 1.1.1.1 chỉ Chương 1 mục 1, nhóm tiểu mục 1, tiểu mục 1). Mỗi chương có tối thiểu 02 mục lớn; mỗi mục lớn có tối thiểu 02 mục nhỏ (ví dụ: Chương 1: 1.1; 1.1.1; 1.1.2; 1.2; 1.2.1; 1.2.2).
* Về viết tắt: Không lạm dụng việc viết tắt trong Luận văn. Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong Luận văn mang tính phố biến và được thừa nhận rộng rãi. Không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề. Không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện trong Luận văn. Nếu cần viết tắt những từ, thuật ngữ, tên cơ quan, tổ chức... thì chỉ được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn. Nếu chữ viết tắt có nguồn gốc nước ngoài thì trong ngoặc đơn này cần viết tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài kèm tên đã dịch ra tiếng Việt. Trường hợp Luận văn có nhiều chữ viết tắt thì phải có Bảng danh mục các chữ viết tắt (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu Luận văn.
* Về trích dẫn:
  + Trích dẫn hoặc dẫn chiếu văn bản quy phạm pháp luật phải ghi đầy đủ tên văn bản. Ví dụ: Nghị quyết số 104/2020/QH14 ngày 08/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc Gia nhập Công ước số 105 của Tổ chức Lao động quốc tế về Xóa bỏ lao động cưỡng bức.
  + Nếu văn bản quy phạm pháp luật được sử dụng nhiều lần trong Luận văn thì từ lần thứ 2 trở đi có thể viết tắt bằng loại và số hiệu của văn bản quy phạm pháp luật đó. Ví dụ: Nghị quyết định số 104/2020/QH14.
  + Nếu văn bản quy phạm pháp luật được trích dẫn là bộ luật, đạo luật hoặc pháp lệnh thì có thể viết tắt tên bộ luật, đạo luật hoặc pháp lệnh và năm ban hành. Ví dụ: Luật Quốc tịch 2008.
* Không viết tắt tên đề tài Luận văn, mục lục, tên chương, tên mục, tiểu mục, phần mở đầu và phần kết luận.
* Việc viết hoa trong Luận văn thực hiện theo quy định của Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
* Mọi nội dung lấy từ tài liệu khác mà không phải là quy định pháp luật đều phải được chú thích nguồn. Các tài liệu có nội dung được sử dụng trong Luận văn phải được liệt kê trong Danh mục tài liệu tham khảo; các tài liệu được liệt kê trong Danh mục tài liệu tham khảo phải được trích dẫn trong nội dung của luận văn. Việc chú thích (footnote) nguồn phải đúng và đầy đủ các thông tin về tài liệu như trong Danh mục tài liệu tham khảo.
* Nội dung lấy từ tài liệu khác có thể được trích dẫn bằng cách diễn đạt lại nội dung đó hoặc trích dẫn nguyên văn theo các quy tắc như sau:

a) Trích dẫn bằng cách diễn đạt lại nội dung phải đảm bảo đúng, đầy đủ và không làm sai lệch nội dung được trích dẫn.

b) Có thể trích dẫn nguyên văn một câu, nhiều câu hoặc chỉ một về câu, nhưng trong mọi trường hợp phải đảm bảo nội dung được trích dẫn không bị cắt xén làm sai lệch ý nghĩa. Nội dung trích dẫn nguyên văn phải đặt trong ngoặc kép (“...”).

c) Nếu trích dẫn thông qua một tài liệu khác thì phải nêu rõ cách trích dẫn này. Đồng thời, tài liệu gốc không được liệt kê trong Danh mục tài liệu tham khảo.

Đặt chú thích tự động (Insert Footnote), chế độ cuối trang (Bottom of page), đánh số liên tục (continuous) toàn luận văn (Whole document).

Phải chú thích đầy đủ thông tin về tài liệu có nội dung được trích dẫn với cách trích dẫn như sau:

a) Đối với sách tham khảo, chuyên khảo (được xuất bản bởi nhà xuất bản) phải có đây đủ các thông tin: Họ tên tác giả hoặc các tác giả (năm xuất bản), *Tên sách*, Nhà xuất bản, số trang có nội dung được trích dẫn. Ví dụ: Ngô Hữu Phước (2020), *Luật biển,* sách chuyên khảo, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia-Sự thật, trang 100.

### Đối với các tài liệu tiếng nước ngoài thì cần giữ nguyên tên của ngôn ngữ nguyên bản. Ví dụ: Jan Klabbers (2020), International law, Cambridge Universty Presse, third edition, page 100.

b) Đối với giáo trình: Cơ sở đào tạo (năm xuất bản), *Tên giáo trình*, Chủ biên, Nhà xuất bản, thông tin tái bản (nếu có), số trang có nội dung được trích dẫn. Ví dụ: Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), *Giáo trình Luật Đất đai,* Nhà xuất bản Công an nhân dân, trang 100.

c) Đối với Luận án, Luận văn, Đề án, khóa luận: Họ tên tác giả (năm bảo vệ), *Tên Luận án, Luận văn, Đề án, khóa luận*, Loại công trình, Cơ sở đào tạo, số trang được trích dẫn. Ví dụ: Ngô Hữu Phước (2012), *Dẫn độ trong luật quốc tế và pháp luật Việt Nam,* Luận án tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật TP.Hồ Chí Minh, trang 100.

d) Đối với đề tài nghiên cứu khoa học các cấp: Họ tên tác giả (tư cách tham gia) (năm nghiệm thu), *Tên đề tài nghiên cứu khoa học*, Cấp đề tài, Cơ quan chủ quản, số trang có nội dung được trích dẫn. Ví dụ: Ngô Hữu Phước (2018), *Hoàn thiện pháp luật về quản lý hoạt động xuất nhập cảnh, cư trú, lao động của người nước ngoài tại Việt Nam,* Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ Giáo dục và đào tạo, trang 90.

e) Đối với các loại báo cáo: Họ tên tác giả hoặc Cơ quan chủ trì (năm công bố), *Tên báo cáo*, Nơi công bố, số trang có nội dung được trích dẫn. Ví dụ: Ngô Hữu Phước (20150), *Thủ tục giải quyết tranh chấp bằng tài được thành lập theo Phụ lục VII và khả năng vận dụng của Việt Nam,* Hội thảo quốc tế do Viện nghiên cứu pháp luật Đức phối hợp với trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức từ ngày 23-24/3/2015.

f) Đối với bài báo khoa học (bài tạp chí): Họ tên tác giả hoặc các tác giả (năm công bố), “Tên bài báo khoa học”, *Tên tạp chí khoa học*, số tạp chí, số trang có nội dung được trích dẫn. Ví dụ: Ngô Hữu Phước (2017), *Tự do di chuyển lao động của ASEAN-Những thuận lợi và thách thức đối với Việt Nam,* Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 07(335) kỳ 1, tháng 04/2017.

g) Đối với sách là tuyển tập nhiều bài viết độc lập của các tác giả khác nhau, không có chủ biên: Tên tác giả, “Tên bài viết”, *Tên sách*, Nhà xuất bản, năm xuất bản, số trang có nội dung được trích dẫn.

h) Đối với nội dung được trích dẫn từ trang thông tin điện tử (website): Tên tác giả (nếu có), “Tên bài viết”, đường dẫn (URL,, thời điểm truy cập (chỉ ghi ngày, tháng, năm). Nếu cùng một tài liệu tham khảo nhưng được trích dẫn nhiều lần trong Luận văn thì từ chú thích thứ hai trở đi ghi như sau: Họ tên tác giả hoặc tên cơ quan phát hành, tlđd (số chú thích đầu tiên), số trang có nội dung được trích dẫn.

-Danh mục tài liệu tham khảo, được đặt ngay sau phần kết luận và được chia hành hai mục, bao gồm: I. Văn bản quy phạm pháp luật; II. Tài liệu tham khảo. Chỉ liệt kê các văn bản thuộc hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Không liệt kê các văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật như thông báo, công văn của các cơ quan nhà nước. Văn bản quy phạm pháp luật được liệt kê theo trật tự như quy định về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Tên văn bản quy phạm pháp luật phải được ghi đúng, đầy đủ và theo trật tự như sau:

- Đối với đạo luật/bộ luật: Tên đạo luật/bộ luật - (số hiệu đạo luật/bộ luật) - ngày ban hành. Ví dụ: Luật Doanh nghiệp (Luật số 59/2020/QH14) ngày 17/06/2020);

- Đối với văn bản quy phạm pháp luật dưới luật: Loại văn bản - số hiệu văn bản – cơ quan ban hành - ngày ban hành - tiêu đề văn bản. Ví dụ: Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 05/03/2020 về công tác văn thư.

Yêu cầu đối với mục “B. Tài liệu tham khảo”:

a) Trường hợp có tài liệu tham khảo bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau thì xếp các tài liệu tham khảo thành nhóm theo từng ngôn ngữ, bắt đầu bằng nhóm tài liệu tham khảo bằng tiếng Việt.

b) Giữ nguyên văn tên tài liệu bằng tiếng nước ngoài, kèm theo tên dịch đặt trong ngoặc đơn, ngoại trừ tên tài liệu bằng tiếng Anh không cần dịch.

c) Không tiếp tục phân nhóm tài liệu tham khảo theo loại tài liệu; ngoại trừ tài liệu tham khảo đọc, nghe, nhìn được bằng truy cập internet được lập thành nhóm riêng đặt dưới cùng trong mục “B. Tài liệu tham khảo” với tiêu đề viết nghiêng “*Tài liệu từ internet*”.

d) Tài liệu tham khảo trong từng nhóm theo ngôn ngữ được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt (bổ sung thêm các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Anh mà bảng chữ cái tiếng Việt không có) tên tác giả, tên tác giả đầu tiên (nếu nhiều tác giả), chữ cái đầu tiên của tên cơ quan chủ trì hoặc phát hành. Tên tác giả Việt Nam là tên riêng, tên tác giả nước ngoài theo thông lệ từng nước.

e) Không ghi học hàm, học vị, chức vụ của tác giả trước tên tác giả.

f) Thứ tự thông tin về tài liệu tham khảo bằng tiếng nước ngoài như đối với thứ tự thông tin về tài liệu tham khảo tiếng Việt.

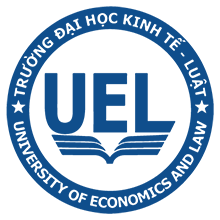
g) Thứ tự các thông tin về tài liệu tham khảo của bài báo khoa học ghi số trang bắt đầu và số trang kết thúc bài viết trong tạp chí; đối với các tài liệu khác không ghi số trang.

**TRANG BÌA ĐỀ ÁN**

Khổ 210 x 297 mm

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ- LUẬT**

****

**HỌ VÀ TÊN TÁC GIẢ**

**TÊN ĐỀ ÁN**

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ LUẬT HỌC

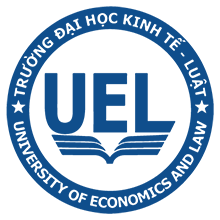
TP. HỒ CHÍ MINH, NĂM ….

**TRANG PHỤ BÌA ĐỀ ÁN**

Khổ 210x297 mm

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ- LUẬT**

****

**HỌ VÀ TÊN TÁC GIẢ**

**TÊN ĐỀ ÁN**

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ LUẬT HỌC

Ngành Luật Kinh tế, Mã số: 9380107

Giảng viên hướng dẫn:………………

TP. HỒ CHÍ MINH, NĂM 2023

1. **Đánh giá môn học**

* Đề án tốt nghiệp được đánh giá theo các tiêu chuẩn về “Hình thức, nội dung” của Đề án tốt nghiệp do Trưởng Khoa Luật Kinh tế quy định.
* Đề án tốt nghiệp được đánh giá bởi Hội đồng chấm Đề án tốt nghiệp do Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế -Luật quyết định thành lập gồm 03 thành viên: Chủ tịch, 01 uỷ phản biện, 01 uỷ viên thư ký. Trong đó, chủ tịch Hội đồng phải có học vị tiến sĩ trở lên.
* Điểm đánh giá theo thang điểm 10, là điểm trung bình chung của thành viên Hội đồng chấm Đề án tốt nghiệp.
* Đề án tốt nghiệp được đánh giá dựa trên 3 tiêu chí: Hình thức, nội dung và bảo vệ của học viên trước Hội đồng theo thang điểm 10, có thể chấm điểm lẻ ví dụ: 6,5, 7,5, 8,5… Luận văn được đánh giá ĐẠT khi được Hội đồng chấm từ 5,5 điểm trở lên.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá (Ax.x)** | **CĐR học phần**  **(CLOx)** | **Tiêu chí đánh giá** | **Thời lượng đánh giá** | **Trọng số** | **Trọng số con** |
| A1 | Hội đồng chấm luận văn | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4  CLO5  CLO6 | Hình thức và nội dung của Đề án tốt nghiệp theo quy định của Khoa |  | 100% |  |

# Đánh giá kết quả đề án căn cứ theo các tiêu chí chính (tham khảo) sau đây:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** |
| Hình thức của Đề án tốt nghiệp đúng quy định của Khoa Luật kinh tế;  Văn phong trong sáng, không có câu tối nghĩa;  Phân chia hợp lý giữa các phần, mục;  Dung lượng từ 40 đến 50 trang được canh lề, font chữ, cỡ chữ định dạng đúng quy định. | **2** |
| Phần 1: Mở đầu:  Nêu được Lý do chọn vấn đề nghiên cứu, mục đích, nhiệm vụ, phạm vi nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, ý nghĩa thực tiễn, điểm mới của Đề án tốt nghiệp | **2** |
| Phần 2: Thực trạng:  Biết vận dụng lý thuyết để phân tích vấn đề thực tế, phát hiện những bất hợp lý và lý giải nguyên nhân của vấn đề nghiên cứu | **3** |
| Phần 3: Giải pháp:  Đề xuất được giải pháp hợp lý nhằm cải thiện hiện trạng pháp luật và thực tiễn thi hành. | **2** |
| Phần 4: Kết luận:  Rút ra được kết quả khoa học mà Đề án tốt nghiệp đã đạt được (tổng kết được kết quả nghiên cứu; gợi mở được vấn đề có thể tiếp tục nghiên cứu). | **1** |

- Thang điểm đánh giá: theo thang điểm 10, thang điểm 100 hoặc thang điểm 4 được dùng để ghi nhận và phân loại kết quả đánh giá. Thang điểm và cách xếp loại kết quả học tập được thực hiện như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xếp loại** | **Thang điểm hệ 10** | **Thang điểm hệ 100** | **Thang điểm hệ 4** | |
| **Điểm số** | **Điểm chữ** |
| Xuất sắc | Từ 9,0 đến 10,0 | Từ 90 đến 100 | 4,0 | A+ |
| Giỏi | Từ 8,0 đến cận 9,0 | Từ 80 đến cận 90 | 3,5 | A |
| Khá | Từ 7,0 đến cận 8,0 | Từ 70 đến cận 80 | 3,0 | B+ |
| Trung bình khá | Từ 6,0 đến cận 7,0 | Từ 60 đến cận 70 | 2,5 | B |
| Trung bình | Từ 5,0 đến cận 6,0 | Từ 50 đến cận 60 | 2,0 | C |
| Yếu | Từ 4,0 đến cận 5,0 | Từ 40 đến cận 50 | 1,5 | D+ |
| Kém | Từ 3,0 đến cận 4,0 | Từ 30 đến cận 40 | 1,0 | D |
| < 3,0 | Dưới 30 | 0,0 | F |

- Học phần có điểm từ 5,0 trở lên được xem là học phần đạt, số tín chỉ của học phần này được tính là số tín chỉ tích lũy.

**5**. **Kế hoạch thực hiện Đề án tốt nghiệp**

Học viên thực hiện Đề án tốt nghiệp với quy trình sau đây:

* + - **Bước 1: Chọn đề tài:** Là một vấn đề pháp lý về lĩnh vực pháp luật kinh tế, kinh doanh, thương mại trong nước và quốc tế. Khi chọn đề tài nghiên cứu, học viên cần trao đổi với giảng viên hướng dẫn để lựa chọn đề tài phù hợp với khả năng, tiềm lực, nguồn lực và sở thích của mình.
    - **Bước 2: Tổng quan về tình hình nghiên cứu:** Học viên tiến hành tìm kiếm các nguồn tài liệu phục vụ cho việc nghiên cứu nhằm trả lời các câu hỏi: Đề tài mà sinh viên chọn làm luận văn đã có tác nào trong nước và nước ngoài nghiên cứu chưa? Kết quả của các công trình nghiên cứu đã công bố? học viên kế thừa được gì? vấn đề sinh viên nghiên cứu mới là gì?
    - **Bước 3: Lập đề cương sơ bộ:** Sau khi xác định đề tài nghiên cứu, học viên sẽ lập đề cương sơ bộ của Đề án tốt nghiệp. Đề cương sơ bộ của luận văn phải được giảng viên hướng dẫn đồng ý.
    - **Bước 4:****Bảo vệ đề cương**

Khoa Luật Kinh tế sẽ tổ chức cho Học viên bảo vệ đề cương Đề án tốt nghiệp theo thời gian được Nhà trường quy định cho mỗi khoá học bằng Hội đồng gồm 03 thành viên: Chủ tịch, uỷ viên và thư ký

* + - **Bước 5: Xây dựng đề cương chi tiết:** Đề cương chi tiết là “khung nội dung và thời gian” để học viên thực hiện Đề án tốt nghiệp với sự hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn.
    - **Bước 6: Viết bản thảo Đề án tốt nghiệp:** Bản thảo Đề án tốt nghiệp bao gồm đầy đủ các nội dung: Phần mở đầu; các phần; kết luận; danh mục tài liệu tham khảo; phụ lục (nếu có) theo quy định về hình thức và nội dung của Đề án tốt nghiệp do Trưởng khoa Luật Kinh tế quy định.
    - **Bước 7: Hoàn thiện đề án tốt nghiệp:** Sau khi hoàn thành bản thảo, học viên trình cho giảng viên hướng dẫn đọc và nhận xét. Học phải sửa chữa bản thảo theo yêu cầu của Giảng viên hướng dẫn (nếu có).
    - **Bước 8: In và nộp Đề án tốt nghiệp:** Học viên nộp Đề án tốt nghiệp và hồ sơ liên quan đến việc bảo vệ luận văn cho Phòng Đào tạo Sau đại học và Khoa học Công nghệ theo quy định của Trường Đại học Kinh tế-Luật, Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh.
    - **Bước 9:** **Bảo vệ Đề án tốt nghiệp:** Sau khi hoàn thành hồ sơ liên quan đến việc bảo vệ Đề án tốt nghiệp, Phòng Đào tạo Sau đại học và Khoa học Công nghệ sẽ sắp xếp thời gian cho học viên bảo vệ Đề án tốt nghiệp theo quy định của Trường Đại học Kinh tế-Luật, Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh.

**6. Phụ trách học phần:**

* Bộ môn Luật Thương mại quốc tế và Luật Kinh doanh
* Địa chỉ và email liên hệ: [khoaluatkinhte@uel.edu.vn](mailto:khoaluatkinhte@uel.edu.vn)

TP. Hồ Chí Minh, ngày …..tháng…. năm 2024

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **GIẢNG VIÊN LẬP ĐỀ CƯƠNG** | **TRƯỞNG BỘ MÔN** | **TRƯỞNG KHOA** |

**PGS.TS NGÔ HỮU PHƯỚC TS. VŨ KIM HẠNH DUNG PGS.TS NGÔ HỮU PHƯỚC**